

Văn mẫu lớp 7:

Phân tích hình ảnh viên Quan phụ mẫu trong truyện ngắn Sống chết mặc bay của Phạm Duy Tốn

I. Dàn ý chi tiết

1. Mở bài

- Văn xuôi quốc ngữ buổi đầu đã có sự đóng góp của Phạm Duy Tốn. Truyện ngắn Sống chết mặc bay của ông là một trong những thành tựu đầu tiên của dòng văn học hiện thực thuở sơ khai. Truyện ngắn được đăng tải trên báo Nam Phong số 18, tháng 12 - 1918.
- Truyện kể về một quan phụ mẫu ung dung ăn chơi, bài bạc trong cảnh vỡ đê làm cho nhân dân trên một vùng rộng lớn chìm đắm trong thảm họa. Tác giả đã lên án thói vô trách nhiệm, bộ mặt vô nhân đạo của bọn quan lại trong xã hội thực dân nửa phong kiến.
- Tên quan phụ mẫu được miêu tả bằng những chi tiết rất hiện thực, có giá trị tố cáo sâu sắc.

2. Thân bài

- Sống sang trọng xa hoa:
 - + Đi hộ đê mà mang theo ống thuốc bạc, đồng hồ vàng, dao chuôi ngà, ống vôi chạm... trông mà thích mắt.
 - + Ăn của ngon vật lạ: yến hấp đường phèn.
- Sống nhàn nhã vương giả:
 - + Trong lúc hàng trăm con người đội đất, vác tre, nào đắp, nào cù, bì bõm dưới bùn lầy, trong mưa gió lướt thướt như chuột lột thì quan phụ mẫu “uy nghi, chễm chệ ngồi” trong đình đèn thấp sáng choang.
 - + Quan dựa gối xếp, có lính gãi chân, có lính quạt hầu, có tên chực hầu điều dóm.
 - + Trong lúc trăm họ “gội gió tắm mưa, như đàn sâu lũ kiến” ở trên đê, thì trong đình, quan ngồi trên, nha ngồi dưới, nghi vệ tôn nghiêm, như thần như thánh...

- Ăn chơi bài bạc, thả nhiên ung dung:

+ Đề sắp võ! “Mặc! Dân, chẳng dân thời chó!” Quan lớn ngai ăn, ngai đánh; người hầu, kẻ dạ, kẻ vâng!

+ Quan lớn ù thông, xoi yến, vuốt râu, rung đùi, mắt mãi trông đĩa ngọc.

- Sống chết mặc bay:

+ Có người khề nói: “để có khi đề võ”, quan gắt: “mặc kệ!”.

+ Có người nhà quê hốt hoảng chạy vào đình báo “đề võ mất rồi!”, quan phụ mẫu quát: “Đề võ rồi, thời ông cắt cổ chúng mày, thời ông bỏ tù chúng mày!...”.

+ Quan sai bọn lính đuổi người nhà quê ra khỏi đình, rồi vẫn thả nhiên đánh bài.

+ Quan vỗ tay xuống sập kêu to, tay xòe bài, miệng cười: “Ừ! Thông tôm chi chi nầy!... Điếu, mày!”.

- Quan sung sướng ù ván bài to khi đề đã võ: Cả một miền quê nước tràn lênh láng, xoáy thành vực sâu, nhà cửa trôi băng, lúa má ngập hết: kẻ sống không chỗ ở, kẻ chết không nơi chôn... lênh đênh mặt nước, chiếc bóng bơ vơ, tình cảnh thảm sầu, kể sao cho xiết!

- Nghệ thuật tương phản đã vạch trần và lên án thói vô trách nhiệm, nhẵn tâm, vô nhân đạo của bọn quan lại, coi thường tính mạng và đời sống nhân dân. Chúng nó chỉ lo chơi bời bài bạc, ăn chơi hưởng lạc, còn nhân dân thì “sống chết mặc bay”.

3. Kết bài

- Một lối viết ngắn, sắc sảo. Nghệ thuật xây dựng nhân vật trong thể tương phản rất đặc sắc. Câu chuyện đầy kịch tính, thương tâm, giàu giá trị tố cáo hiện thực và tinh thần nhân đạo.

- Xây dựng thành công nhân vật quan phụ mẫu, mệnh danh là “cha mẹ dân” mà coi tính mạng của dân như rơm rác, “sống chết mặc bay!”. Tên quan phụ mẫu khá điển hình cho sự thối nát của chế độ quan trường thời Pháp thuộc.

- Đâu chỉ có tên quan phụ mẫu thối nát! Hẳn là một trong hàng ngàn hàng vạn bọn quan lại ngày xưa; hẳn là sản phẩm, là công cụ đắc lực của chế độ thực dân nửa phong kiến thối nát.

II. Bài văn mẫu

Bài văn mẫu 1:

Sống chết mặc bay truyện ngắn nổi tiếng nhất của nhà văn Phạm Duy Tốn. Không chỉ thành công trong việc đổi mới lối viết, tác giả còn cho người đọc thấy chân dung của tên quan phụ mẫu vô trách nhiệm, mất nhân tính – đại diện cho giai cấp thống trị lúc bấy giờ.

Tên quan phụ mẫu là người được cử đi đề hộ đê ở làng X, phủ X. Lúc bấy giờ mưa như trút nước, đê đã bị thấm lậu nhiều đoạn và nguy cơ vỡ rất cao, nhân dân ai nấy đều lo lắng sợ hãi, kẻ cuốc người thuê hết sức hộ đê. Những tưởng rằng kẻ đứng đầu, kẻ vẫn được coi là cha mẹ của nhân dân sẽ cùng mọi người hộ đê để vượt qua cơn nguy khốn này, nhưng thực tế lại hoàn toàn trái ngược.

Quan phụ mẫu ở một nơi cao ráo, sạch sẽ, dù đê có vỡ cũng không ảnh hưởng gì đến ngài. Khung cảnh nơi quan phụ mẫu ở thật ấm cúng, sạch sẽ “đèn thấp sáng trưng; nha lệ, lính tráng đi lại rộn ràng” nơi đó quan phụ mẫu uy nghi, chễm chệ ngồi. Bên cạnh ngài với biết bao sơn hào, hải vị: bát yến hấp đường phèn, trầu vàng, cau đậu, rễ tía,... kẻ hầu người hạ túc trực kẻ gãi chân, kẻ phẩy quạt. Thật nhàn nhã và sung sướng biết bao.

Ngài nào đâu có biết ngoài kia dân phu đang khổ cực, khốn cùng đến mức nào. Chung quanh sập nơi ngài ngồi còn có thầy đề, đội nhất, thông nhì ngồi hầu ngài chơi tam cúc. Khung cảnh vô cùng trang nghiêm, tĩnh mịch, chỉ nghe thấy tiếng của quan phụ mẫu, những tiếng dạ vâng của kẻ hầu bài ngài. Cả một hệ thống quan lại hưởng lạc, ăn chơi trong khi người dân đang phải oằn mình chống lại thiên nhiên dữ tợn. Hai khung cảnh đối lập này càng làm rõ hơn bộ mặt độc ác của tên quan phụ mẫu.

Nhưng sự độc ác ấy còn được tác giả khắc họa thêm nữa, và tăng cao hơn nữa ở hai cuộc đối thoại của ngài với lính tráng và dân phu. Lần thứ nhất, khi quan đang “ngồi khểnh vuốt râu, rung đùi, mắt mãi trông đĩa nọ” thì ngoài ra xa có tiếng kêu vẳng lên khiến ai nấy đều giật nảy mình, riêng quan vẫn điềm nhiên vì ngài sắp ù to, có người bẩm: “Bẩm, để có khi đê vỡ”, viên quan phụ mẫu buông một câu hết sức vô trách nhiệm: “Mặc kệ” rồi tiếp tục ván bài của mình.

Lần thứ hai, lần này bộ mặt tàn ác, vô nhân tính của hần của thể hiện rõ nét hơn. “Bẩm quan lớn ... đê vỡ mất rồi”, bấy giờ ai cùng nôn nao sợ hãi, còn quan phủ quát tháo âm ỉ: “Đê vỡ rồi!... Đê vỡ rồi, thời ông cách cổ chúng mày, thời ông bỏ tù chúng mày! Có biết không? Lính đầu? Sao bay dám để cho nó chạy xồng xộc vào đây như vậy”.

Những tưởng ông ta sẽ sợ hãi mà ra xem tình hình ra sao, nhưng hắn lại tiếp tục ván bài của mình. Khi ván bài của hắn ù to cũng chính là lúc khắp mọi nơi nước ngập lênh láng, người sống không có chỗ ở, kẻ chết không có chỗ chôn, tình cảnh vô cùng thương tâm.

Bằng nghệ thuật tương phản tác giả đã vạch trần bộ mặt tàn ác bất nhân của tên quan phụ mẫu. Hắn chỉ lo ăn chơi hưởng lạc, bóc lột nhân dân, chứ tuyệt đối không quan tâm tới số phận, cuộc sống của họ. Ngôn ngữ nhân vật giản dị, bộc lộ tính cách độc ác, gần gũi với lời ăn tiếng nói hàng ngày.

Với sự sắp xếp tình tiết hợp lí, ngôn ngữ đặc trưng cho từng nhân vật, tác giả đã khắc họa thành công chân dung của tên quan phụ mẫu độc ác, mất nhân tính, hắn cũng chính là kẻ đại diện cho giai cấp cầm quyền lúc bấy giờ. Đồng thời qua tác phẩm cũng thể hiện niềm cảm thương sâu sắc cho số phận của những người dân bất hạnh, nghèo khổ.

Bài văn mẫu 2

Văn xuôi quốc ngữ buổi đầu đã có sự đóng góp của Phạm Duy Tốn. Truyện ngắn Sóng chết mặc bay của ông là một trong những thành tựu của dòng văn học hiện thực thuở sơ khai. Truyện được viết vào tháng 7 - 1928, được đăng tải trên báo Nam Phong số 18 tháng 12 năm 1928.

Khúc đê làng X, thuộc phủ X có hai, ba đoạn nước đã rỉ ra ngoài. Trong khi nước sông Nhị Hà cứ dâng lên cao, nên có nguy cơ vỡ đê. Bên ngoài trống đội lên từng hồi, hàng trăm người vật lộn với thiên nhiên từ chiều đến gần một giờ đêm để bảo vệ con đê. Trời thì cứ mưa tầm tã không ngớt, nước sông cứ cuộn cuộn dâng cao, sức người như đã kiệt, thế mà trong đình, đèn thấp sáng trưng, quan ngồi chễm chệ uy nghi. Quân lính đứng hầu cạnh nào gãi, nào quạt, nào điều đóm... Bên cạnh ngài, mé tay trái, bát yến hấp đường để trong khay khảm khổi nghi ngút. Quanh sập, có đủ mặt thầy đề, thầy đội, thầy thông nhì, chánh tổng sở tại. Tất cả đang tụ họp để vui chơi tổ tôm. Cảnh tượng này hoàn toàn đối lập với cảnh ngoài đê trăm họ đang vất vả lấm láp, gọi gió tắm mưa, như đàn sâu lũ kiến ở trên đê.

Rõ ràng qua hai cảnh được dựng lên ta thấy rằng đây là một viên quan vô trách nhiệm trước sự sống chết của hàng trăm con người. Hắn chỉ biết hưởng thụ sống sung

sương cho bản thân.

Ngoài đê, dân chúng đang từng giờ từng phút đối mặt với nguy hiểm của nước lũ mạnh và vô cùng hung dữ. Người đội đất, kẻ vác tre, nào đắp, nào kè, bì bõm dưới bùn lầy, mươi gió lướt thướt, ướt như chuột lột. Vậy mà Quan phụ mẫu hấn uy nghi, chễm chệ trong đình. Bát sách, thất văn... lúc mau, lúc khoan thật nhịp nhàng. Ngoài kia đàn sâu lũ kiến đang vùi mình dưới mưa cũng không bằng trong đình đang nước bài cao thấp. Quan như bị ma lực hút hồn vào một trăm hai mươi lá bài đen đỏ, mà quên đi tính mạng dân lành, thật đáng thương tâm. Quanh năm quan đâu có biết đến đời sống của dân chúng và công việc mình phụ trách, dưới cái ghế của quan có bao kẻ xu nịnh ôm chân vâng dạ.

Thậm chí chúng còn tranh nhau phô bài để quan lớn rõ rằng: Mình vào được nhưng không dám cố ăn kìm. Rằng: mình có đôi mà không dám phỗng qua mặt. Thì ra chúng đã chìm nổi cho quan ù thông” (thắng liên tiếp 2 ván). Như vậy thì quan làm sao nhớ đến nhiệm vụ của mình được. Hơn nữa trong đình thì cao, đèn thấp sáng quan làm sao mà dám xuống chỗ sùng sững bùn lầy đêm tối kia. Cái bọn mà ta gọi là điều đóm, lau nhau ấy đã rất khéo léo.

Rồi lại ván bài tiếp, quan vừa xoi xong bát yến, vuốt râu rung đùi. Hấn chỉ chăm chăm nhìn vào đĩa đựng bài chờ bốc trúng quân bài để hấn hạ. Bỗng có người khê bảo để có khi đê vỡ, quan gắt “mặc kệ”. Bên ngoài tiếng người gào thét ầm ĩ, tiếng gà trâu kêu vang tứ phía, một người nhà quê ướt sũng học tốc chạy đến bẩm “đê vỡ mất rồi”. Và rồi như không cần suy nghĩ, quan gắt, thoái thác trách nhiệm “ông sẽ cách cổ, bỏ tù”... rồi lại tiếp tục ván bài đang dở. Quan lớn mặc kệ cho đê vỡ, dân chúng chạy loạn, những sinh linh bé nhỏ kia sẽ bị những cơn lũ cuốn đi. Nào là phụ mẫu chi dân, nào là lo cho dân, thương dân. Bộ mặt của bọn quan lại phong kiến hiện rõ hơn bao giờ hết.

Quan có biết đâu sau ván bài ù là lúc nước tràn lênh lảng, xoáy thành vực sâu, cửa nhà, dân chúng kẻ sống thì không có chỗ ở, kẻ chết thì mất xác... Than ôi! Dân còn biết trông cậy vào ai? Truyện ngắn làm ta liên tưởng đến “Đồng hào có ma” của Nguyễn

Công Hoan. Con mẹ nuôi là kẻ mất trộm, lên trình quan việc mất trộm, nó không những không trình báo được việc mất trộm còn bị quan ngài Huyện Hinh ăn chặn đồng hào đôi sáng loáng bằng thủ đoạn cực kỳ bẩn thỉu. Con ma Huyện Hinh ăn những đồng tiền xương máu của dân một cách trắng trợn. Còn ở đây, vị quan phụ mẫu thương dân đã bỏ mặc dê vỡ và chối bỏ trách nhiệm.

Sống chết mặc bay - tên của truyện ngắn đã thể hiện sâu sắc bộ mặt tên Quan phụ mẫu vô trách nhiệm với công việc của mình, mặc cho dân chúng đối mặt với cái chết còn hần thì chỉ lo không ù được ván bài, ngài cứ sống chết mặc bay.

Bằng nghệ thuật tương phản, tác giả vạch trần và lên án thói vô trách nhiệm, nhảm tâm, vô nhân đạo của bọn quan lại, chúng coi thường tính mạng nhân dân. Chúng chỉ lo ăn chơi cờ bạc bóc lột dân đen đến tận xương tủy.

Qua truyện ngắn này giúp ta cảm thông sâu sắc với nỗi thống khổ của người nông dân trong xã hội cũ. Đồng thời khiến ta càng thêm căm ghét và kinh tởm bọn quan lại bỉ ổi vô lương. Chúng là lũ sâu mọt, tham quan mà xã hội thời nào cũng phải thanh lọc. Truyện ngắn “Sống chết mặc bay” có giá trị hiện thực thời đại sâu sắc.

Bài văn mẫu 2: Phân tích hình ảnh viên Quan phụ mẫu trong truyện ngắn Sống chết mặc bay của Phạm Duy Tốn

Phạm Duy Tốn (1883 - 1924) là một trong nhà văn đầu tiên đặt nền móng cho thể loại truyện ngắn hiện đại. Dưới ngòi bút của ông, hình ảnh của những người dân lao động và cả chế độ của đất nước ta thời bấy giờ hiện lên một cách vô cùng chân thực. Đó chính là những người nông dân đói nghèo, vất vả nhưng luôn phải lo lắng cho cuộc sống của mình, còn những người làm quan phụ mẫu đáng lẽ phải quan tâm và chăm sóc cho những người dân của mình thì lại không hề quan tâm tới cuộc sống của những con dân phụ thuộc vào mình. Họ thờ ơ, lãnh đạm, chỉ biết hưởng thụ những thứ thuộc về mình mà thôi. Và những hình ảnh ấy đã được miêu tả một cách rõ ràng và sắc nét qua tác phẩm Sống chết mặc bay và nổi bật trong đó là nhân vật tên quan phủ.

Ngay phần mở đầu của tác phẩm, tác giả đã tập trung miêu tả một cảnh tượng hết sức cảm động và căng thẳng. Đó là hình ảnh của những người nông dân nhỏ bé đang cố gắng hết sức mình để giữ lấy đê ngăn không cho nước đập vỡ trong một buổi đêm trời mưa to gió lớn. Hàng nghìn những người nông dân chân lấm tay bùn không kể là ai đều phải cùng nhau chống lũ với những phương tiện hết sức thô sơ “người vác cuốc, người vác tre, kẻ bì bõm ướt như chuột lột cùng nhau gắng sức chống lại thiên tai, lũ lụt”. trong hoàn cảnh như vậy, bất cứ ai cũng đều cảm thấy khẩn trương và lo lắng thì điều đầu tiên mà người đọc cảm thấy tò mò chính là việc không thấy hình ảnh của những người quan phụ mẫu ở đâu cả. Tới lúc ấy, hình ảnh của người quan mới xuất hiện. Thì ra quan phụ mẫu trong khi những người dân sức yếu hèn mọn với những công cụ thô sơ đang ra sức để giữ đê thì người quan, người có chức quyền lại đang cùng nhau chơi đánh bài. Trong một khung cảnh trái ngược, quan cùng những người có chức có quyền đang cùng nhau chơi bài, thậm chí không hề ngó ngang gì tới những điều đang xảy ra bên ngoài kia đi chẳng nữa. Khi một tên nô tài bẩm báo, thậm chí quan còn coi như không có chuyện gì xảy ra, vẫn cố tình chơi tiếp với một thái độ hết sức điềm nhiên. Cả tác phẩm theo một nhịp tăng dần đều. Khi những người nông dân ngoài kia đang cùng nhau gắng sức chống lũ, thế nhưng đó đâu có phải là điều đơn giản. Không có những vật chuyên dụng hay có sự giúp sức của quan phủ thì những cố gắng của biết bao nhiêu con người chỉ là những điều khó khăn, là lấy trứng mà chơi với đá mà thôi. Và điều gì tới đã tới. Theo nhịp tăng dần, mỗi khi nước dâng lên, đê yếu đi là mỗi lần quan được thắng một ván bài với độ ừ tăng dần. Đáng lẽ khi những người dân cần tới quan phụ mẫu nhất thì người đó lại đang thờ ơ với nỗi khổ của mọi người. Quan thậm chí còn đang hưởng thụ cuộc sống sung sướng “bên cạnh ngài, mé tay trái, bát yến hấp đường phèn, để trong khay khảm, khói bay nghi ngút. Quanh ngài đủ mặt thầy đề, thầy đội, thầy thông nhì, chánh tổng sở tại. Tất cả đang tụ họp để chơi tổ tôm”. Hết ván bài này cho tới ván bài khác, quan chỉ biết ngồi rung đùi mà hưởng thụ. Có nô tài khẽ bòa “quan, dễ có khi đê vỡ”, nhưng hắn cũng đâu có mấy may suy nghĩ bất cứ điều gì. Hắn như bị say mê bởi những ván bài đen đỏ của mình cùng

những kẻ xu nịnh mà thôi. Thế mới thấy hình ảnh của người quan phụ mẫu mới ích kỉ và vô trách nhiệm cho tới mức nào. Khi những âm thanh tang tóc và thảm thiết do đê vỡ gây nên, quan nhận được tin báo, hẳn không những không xem xét gì mà còn thoái thác đi trách nhiệm của mình gây nên “ông sẽ cách cổ, bỏ tù chúng mày” rồi lại tiếp tục ván bài của mình mặc cho bao nhiêu những con người đang bị cuốn đi. Để rồi, khi quan thắng được ván ù to nhất của mình cũng là lúc con dân đang bị những dòng nước lũ cuốn trôi đi hết hoa màu gia súc. Có nỗi khổ mà không thể kêu được với bất cứ người nào. Thậm chí những kẻ được học hành ở bên cạnh quan cũng không hề nhún nhủ gì với ngài mà cũng chỉ ở bên cạnh hùa theo.

Hình ảnh của những người quan phụ mẫu như vậy chính là những con sâu mọt trong xã hội phong kiến xưa. Đó chính là những kẻ vô lương tâm và ích kỉ nhất. Đáng lẽ ra những người quan phải là những người biết yêu thương con dân của mình, chăm lo cho cuộc sống của con dân thì lại không hề có bất cứ một hành động gì thể hiện được điều đó. Với chúng, điều quan trọng chỉ là cách hưởng thụ cuộc sống sao cho tốt nhất mà thôi. Điều đó khiến cho những người dân lao động thấp cổ bé họng đã phải chịu biết bao những điều khó nhọc và vất vả. Đáng lẽ họ được nhận sự quan tâm và chăm sóc từ những người quan phụ mẫu thì nay những người đó lại càng áp bức và bóc lột họ nhiều hơn ai hết để cuối cùng khi quan có được ván bài ù to nhất cũng là lúc người dân phải chịu cảnh mất mát và đau khổ nhất.

Qua tác phẩm Sống chết mặc bay cùng hình ảnh của người quan phụ mẫu, chúng ta mới thấy được hình ảnh thu nhỏ của xã hội phong kiến xưa cùng những khó khăn mà những người nông dân đã phải chịu đựng. Đồng thời cũng khiến cho người đọc càng thêm căm ghét những người đã khiến cho nhân dân rơi vào cảnh khó khăn như lúc này.

Mời bạn đọc tham khảo thêm tài liệu học tập lớp 7 tại đây:

<https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-7>